

EVALUATION OF SITE CLEARANCE COMPENSATION "NICKEL-COPPER MINERAL OPEN-PIT MINING PROJECT" IN CAO BANG CITY, CAO BANG PROVINCE

Vu Thi Quy^{1*}, Nguyen Chi Hieu¹, Dam Huy Hoang², Nguyen Dac Nhan³, Vuong Van Huyen¹

¹TNU - University of Agriculture and Forestry

²Cao Bang City Land Fund Development and Clearance Center

³Ministry of Natural Resources and Environment

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 23/4/2024	The article studies the site clearance compensation "Nickel-Copper mineral open-pit mining project" in Cao Bang city, Cao Bang province. The study uses secondary and primary information collection, survey methods to collect the results of site clearance compensation at the project. The research results show that the project has cleared 407,456.40 m ² of land with 85 households being compensated. The total cost of project compensation was VND 4,279,552,029, of which, the compensation budget for land was VND 1,596,494,470, the cost of compensation for assets and architectural objects on land was VND 398,359,718 and the compensation budget for trees and crops was VND 2,293,697,841. The number of people saying that the compensation unit price is low is 57.14% - 68.57%, that the procedures are cumbersome is 35.71%, and not understanding about site clearance compensation is 65.71%. Since then, the author has proposed a number of solutions such as propagandizing to raise people's awareness and understanding, building compensation unit prices consistent with actual prices, and simplifying administrative procedures to contribute to improving the effectiveness of compensation and site clearance in Cao Bang city, Cao Bang province.
Revised: 10/6/2024	
Published: 10/6/2024	
KEYWORDS	
Compensation	
Site clearance	
Nickel-Copper Mineral Open Pit Mining Project	
Chu Trinh	
Cao Bang	

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG “DỰ ÁN KHAI THÁC LỘ THIÊN KHOÁNG SẢN NIKEN - ĐỒNG” TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Vũ Thị Quý^{1*}, Nguyễn Chí Hiếu¹, Đàm Huy Hoàng², Nguyễn Đắc Nhân³, Vương Văn Huyền¹

¹Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên

²Trung tâm Phát triển quỹ đất và Giải phóng mặt bằng thành phố Cao Bằng

³Bộ Tài nguyên và Môi trường

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 23/4/2024	Bài báo nghiên cứu công tác bồi thường giải phóng mặt bằng “Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng” trên địa bàn thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra thu thập thông tin thứ cấp và sơ cấp để thu thập kết quả công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại dự án. Kết quả nghiên cứu cho thấy dự án đã thực hiện giải phóng mặt bằng được 407.456,40 m ² đất với 85 hộ được bồi thường. Tổng kinh phí bồi thường dự án là 4.279.552.029 đồng, trong đó, kinh phí bồi thường về đất là 1.596.494.470 đồng, kinh phí bồi thường về tài sản, vật kiến trúc trên đất là 398.359.718 đồng và kinh phí bồi thường về cây cối, hoa màu là 2.293.697.841 đồng. Số người dân có ý kiến đơn giá bồi thường thấp là 57,14% - 68,57%, thủ tục rườm rà là 35,71%, không hiểu biết về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng là 65,71%. Từ đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp như tuyên truyền nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân, xây dựng đơn giá bồi thường phù hợp với giá thực tế, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
Ngày hoàn thiện: 10/6/2024	
Ngày đăng: 10/6/2024	
TỪ KHÓA	
Bồi thường	
Giải phóng mặt bằng	
Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng	
Chu Trinh	
Cao Bằng	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10192>

* Corresponding author. Email: Vuthiquy@tuaf.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Thành phố Cao Bằng là trung tâm hành chính, kinh tế, chính trị, văn hóa của tỉnh Cao Bằng. Trên địa bàn thành phố có nhiều loại khoáng sản, như: Mỏ sắt, mỏ đồng, mỏ niken, mỏ sét, mỏ than nâu... [1], việc khai thác các mỏ này đã, đang và sẽ tiếp tục được thực hiện trên địa bàn thành phố. Thực trạng khai thác mỏ đang lấy đi một phần không nhỏ diện tích đất nông nghiệp của người dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, dẫn đến người dân bị ảnh hưởng, phải thay đổi cơ cấu sản xuất, một số hộ gia đình phải di dời chỗ ở [2]. Bên cạnh những chính sách về việc thu hồi đất của Nhà nước [3], [4], thì địa phương đã ban hành những quy định về giá đất [5], [6] và chính sách cụ thể đối với người bị ảnh hưởng như bồi thường, hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất, đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ tái định cư [7]. Tuy nhiên, thực tiễn vẫn còn nhiều bất cập trong giải quyết quyền lợi của người dân để đảm bảo ổn định đời sống cho những hộ bị ảnh hưởng [8]. Trên thực tế, nhiều hộ gia đình có đất bị thu hồi, sau khi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ chưa thấy thỏa đáng [9], việc thay đổi thói quen sản xuất nông nghiệp trong thời gian ngắn là rất khó khăn [10].

Vì vậy, việc điều tra, khảo sát thực tế, thu thập và phân tích kết quả để từ đó đề xuất những giải pháp tăng cường hiệu quả của công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) khi Nhà nước thu hồi đất, nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi, góp phần làm giảm những ảnh hưởng đến người dân khi bị thu hồi đất từ đó hạn chế tranh chấp, khiếu kiện về đất đai trong việc bồi thường GPMB khi Nhà nước thu hồi đất là cần thiết [11], [12].

Với ý nghĩa trên, nghiên cứu này được tiến hành nhằm đánh giá công tác bồi thường GPMB tại dự án *Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng* để thấy được những kết quả, những thuận lợi và những khó khăn, tồn tại, từ đó đề xuất một số giải pháp khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác bồi thường GPMB trên địa bàn.

2. Phương pháp nghiên cứu

- Thu thập thông tin thứ cấp: Các thông tin thứ cấp về dự án và kết quả công tác bồi thường GPMB của dự án được thu thập tại Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng năm 2023.

- Thu thập thông tin sơ cấp:

+ Sau khi thực hiện xong công tác bồi thường GPMB (hết quý IV/2022), tiến hành phỏng vấn trực tiếp người dân theo hệ thống câu hỏi trong phiếu điều tra đã được chuẩn bị sẵn để thu thập ý kiến của người dân về công tác bồi thường GPMB khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ cho dự án.

+ Lựa chọn số hộ tham gia phỏng vấn theo công thức Slovin (1960) như sau:

$$n = N / (1 + N * e^2) \quad (1)$$

Trong đó: N: Tổng số hộ bị thu hồi đất

e: sai số cho phép (thường lấy bằng 0,05).

(Dự án có 85 hộ đủ điều kiện được bồi thường, theo công thức trên thì số hộ được lựa chọn tham gia phỏng vấn sẽ là 70 hộ).

- Tổng hợp số liệu: Tiến hành tổng hợp các thông tin, số liệu thứ cấp đã thu thập được để đánh giá kết quả công tác bồi thường GPMB của dự án.

- Phân tích thông tin: Tiến hành phân tích các thông tin thu thập được từ phiếu điều tra để xác định mức độ hài lòng của người dân khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ cho dự án.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Giới thiệu về Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng

Tại Quyết định chủ trương đầu tư số 2038/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng, dự án được phê duyệt với tên "*Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc khu vực xã Quang Trung và xã Hà Trì, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng*" có tổng vốn đầu tư khoảng 1.000 tỷ đồng, được thực hiện trên địa bàn xã Quang Trung, xã Hà Trì, huyện Hòa An và xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, giai đoạn 1 dự án có tiến độ thực hiện từ 2018-2020, diện tích đất sử dụng là 211.037 ha.

Sau đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng có Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm

2021 chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án lần 1; Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án lần 2. Theo quyết định điều chỉnh lần 2 thì tiến độ dự án giai đoạn 1 được thực hiện từ quý IV/2018 đến quý IV/2022.

Tại địa điểm nghiên cứu là xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, đến hết quý IV năm 2022 dự án đã kết thúc giai đoạn 1, đã thực hiện xong công tác bồi thường GPMB với tổng diện tích thu hồi là 40,7 ha, với số tiền đã giải ngân là 16,3 tỷ đồng; số hộ bị thu hồi đất là 98 hộ, tất cả đều là đất nông nghiệp, trong đó, 23 hộ dân bị tháo dỡ và di chuyển chỗ ở, 85 hộ đủ điều kiện bồi thường (Điều kiện bồi thường căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai năm 2013 và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng), 13 hộ không đủ điều kiện được bồi thường, do đất nông nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, một phần diện tích đất nằm trong diện Ủy ban nhân dân tỉnh cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng thuê đất.

3.2. Đánh giá kết quả thực hiện công tác bồi thường GPMB của dự án tại thành phố Cao Bằng

3.2.1. Kết quả bồi thường về đất

Bảng 1. Tổng hợp kết quả bồi thường từng loại đất của dự án

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá bồi thường (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
1	Đất chuyên trồng lúa vùng 2 xã trung du	5.638,50	78.000	439.807.800
2	Đất chuyên trồng lúa vùng 2 xã trung du (thấp hơn mặt đường 3 m)	99,60	70.200	6.991.920
3	Đất chuyên trồng lúa vùng 3 xã trung du	8339,40	44.000	366.933.600
4	Đất trồng lúa nước còn lại vùng 3 xã trung du	378,00	40.000	15.120.000
5	Đất trồng cây lâu năm vùng 2 xã trung du	2038,60	62.000	126.393.200
6	Đất trồng cây lâu năm vùng 3 xã trung du	4495,90	35.000	157.356.500
7	Đất trồng cây hàng năm khác vùng 2 xã trung du	567,30	65.000	36.874.500
8	Đất trồng cây hàng năm khác vùng 2 xã trung du (thấp hơn mặt đường 3 m)	1019,30	58.500	59.629.050
9	Đất trồng cây hàng năm khác vùng 3 xã trung du	1985,30	36.000	71.470.800
10	Đất trồng cây hàng năm khác vùng 3 xã trung du (canh tác không thường xuyên)	151,20	18.000	2.721.600
11	Đất rừng xã trung du	1465,20	15.000	21.978.000
12	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác vùng 2 xã trung du	2257,50	46.000	103.845.000
13	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác vùng 3 xã trung du	7011,40	26.000	182.296.400
14	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác vùng 3 xã trung du (canh tác không thường xuyên)	63,70	13.000	828.100
15	Đất nuôi trồng thủy sản vùng 3 xã trung du	141,60	30.000	4.248.000
16	Đất rừng giao khoán thuộc phạm vi UBND tỉnh cho Công ty TNHH Lâm nghiệp thuê đất	356.836,00		Không tính bồi thường, tính hỗ trợ khác cho các hộ thực tế đang sử dụng đất
17	Đất công do UBND xã Chu Trinh quản lý	12.061,40		
18	Đất chưa sử dụng	2.906,50		
	Tổng	407.456,40		1.596.494.470

(Nguồn: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng năm 2023)

Công tác bồi thường từng loại đất của Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng được căn cứ theo Luật Đất đai năm 2013; Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Khai thác lộ thiên

khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng. Kết quả bồi thường được thể hiện ở Bảng 1. Qua Bảng 1 cho thấy:

- Tổng diện tích đất thu hồi của dự án là 407.456,40 m²
- Giá đất để tính bồi thường tại dự án cho các hộ được bồi thường đất nông nghiệp là từ 15.000 đồng/m² đến 78.000 đồng/m².
- Tổng số tiền bồi thường về đất là 1.596.494.470 đồng.

3.2.2. Kết quả bồi thường về tài sản trên đất

Công tác bồi thường về tài sản trên đất của Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng được căn cứ theo Luật Đất đai năm 2013; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2014 của UBND tỉnh Cao Bằng về ban hành bảng giá nhà ở và các công trình xây dựng gắn liền với đất để tính bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Kết quả bồi thường tài sản, vật kiến trúc của dự án được thể hiện tại Bảng 2.

Bảng 2. Bảng tổng hợp kết quả bồi thường tài sản, vật kiến trúc của Dự án

STT	Loại tài sản, vật kiến trúc	Số lượng (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
1	Nhà cột gỗ, vì kèo gỗ, mái froximang, vách đất, nền đất, không điện chiếu sáng. KT: 6,4 x 5,0 m, cao 2,0m	32	1.671.000	87.604.942
2	Chuồng trại			231.000.000
3	Kè các loại			70.000.000
4	Đường bê tông			9.754.776
Tổng				398.359.718

(Nguồn: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng năm 2023)

Qua Bảng 2 cho thấy, tổng kinh phí bồi thường về tài sản tại Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng là 398.359.718 đồng. Trong đó, kinh phí bồi thường đối với tài sản là chuồng trại có tổng số tiền lớn nhất (231.000.000 đồng); thấp nhất là kinh phí bồi thường đối với tài sản đường bê tông (9.754.776 đồng).

3.2.3. Kết quả bồi thường về cây cối, hoa màu

Công tác bồi thường về cây cối, hoa màu của Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng được căn cứ theo Luật Đất đai năm 2013; Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND tỉnh Cao Bằng ngày 15 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Cao Bằng về ban hành bảng giá bồi thường cây cối, hoa màu, thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Kết quả bồi thường cây cối, hoa màu của dự án được thể hiện cụ thể tại Bảng 3.

Bảng 3. Bảng tổng hợp bồi thường cây cối, hoa màu của Dự án

STT	Loại cây trồng	Đơn vị tính	Thành tiền (đồng)
1	Các loại cây lấy gỗ đường kính từ 0,15 m đến 0,5 m	m ³	73.521.395
2	Ngô	m ²	45.694.950
3	Lúa	Cây	63.266.400
4	Chuối	Cây	450.000.000
5	Vầu	Cây	1.200.000.000
6	Các loại cây ăn quả	Cây	461.215.096
Tổng			2.293.697.841

(Nguồn: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng năm 2023)

Kết quả Bảng 3 cho thấy: Tổng giá trị bồi thường cây cối, hoa màu tại Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng là 2.293.697.841 đồng, trong đó, kinh phí bồi thường đối với cây vầu là lớn nhất (1.200.000.000 đồng) và số cây được bồi thường ít nhất là cây ngô (45.694.950 đồng).

3.2.4. Tổng hợp kết quả bồi thường GPMB của dự án tại thành phố Cao Bằng

Tổng hợp kết quả bồi thường GPMB của Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng được thể hiện ở Bảng 4.

Bảng 4. Tổng hợp kết quả bồi thường GPMB của Dự án

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Bồi thường về đất	1.596.494.470	37,31
2	Bồi thường về tài sản, vật kiến trúc	398.359.718	9,09
3	Bồi thường về cây cối hoa màu	2.293.697.841	53,59
Tổng tiền bồi thường		4.279.552.029	100,00

(Nguồn: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng năm 2023)

Kết quả Bảng 4 cho thấy, công tác bồi thường GPMB tại Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng đã hoàn thiện với tổng kinh phí bồi thường dự án là 4.279.552.029 đồng. Trong đó, kết quả bồi thường về cây cối hoa màu với tổng số kinh phí cao nhất, số tiền bồi thường là 2.293.697.841 đồng, chiếm tỷ lệ 53,59%; kinh phí bồi thường về đất là 1.596.494.470 đồng, chiếm tỷ lệ 37,31%; và ít nhất là kinh phí bồi thường về tài sản, vật kiến trúc với số tiền là 398.359.718 đồng, chiếm tỷ lệ 9,09%.

3.3. Đánh giá về công tác bồi thường GPMB thông qua ý kiến của người dân bị thu hồi đất tại thành phố Cao Bằng

Kết quả phỏng vấn trực tiếp người dân về công tác bồi thường GPMB khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ cho dự án được thể hiện ở Bảng 5.

Bảng 5. Kết quả điều tra ý kiến của người dân về công tác bồi thường GPMB của Dự án

TT	Hạng mục	Ý kiến của người dân	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Đơn giá bồi thường về đất	Hài lòng	22	31,43
		Không hài lòng	48	68,57
2	Đơn giá bồi thường về tài sản, cây cối, hoa màu trên đất	Hài lòng	30	42,86
		Không hài lòng	40	57,14
3	Tiến độ bồi thường GPMB	Nhanh	59	84,29
		Chậm	11	15,71
4	Ảnh hưởng của GPMB đến môi trường sinh thái tại khu vực dự án	Không bị ảnh hưởng	70	100,00
		Bị ảnh hưởng	0	0,00
5	Thủ tục liên quan đến bồi thường GPMB	Đễ dàng	45	64,29
		Rườm rà	25	35,71
6	Hiểu biết về công tác bồi thường GPMB của người dân	Hiểu biết	24	34,29
		Không hiểu biết	46	65,71
Tổng			70	100,00

(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2023)

Ý kiến của các hộ dân bị thu hồi đất về công tác bồi thường GPMB tại Bảng 5 cho thấy:

+ Về đơn giá bồi thường đất: số hộ dân có ý kiến hài lòng là 31,43%, số hộ dân không hài lòng chiếm tỷ lệ cao hơn (68,57%), các ý kiến cho rằng giá bồi thường còn thấp so với giá thị trường.

+ Về đơn giá bồi thường tài sản, hoa màu, cây cối trên đất bị thu hồi: ý kiến hài lòng là 42,86%, ý kiến không hài lòng cũng chiếm tỷ lệ cao hơn (57,14%), các ý kiến cho rằng giá bồi thường còn thấp so với giá thị trường.

+ Về tiến độ bồi thường GPMB: đa số người dân đánh giá tiến độ nhanh, chiếm 84,29%, số người dân đánh giá tiến độ chậm là 15,71%.

+ Về ảnh hưởng của GPMB đến môi trường sinh thái tại khu vực dự án: tất cả người dân được phỏng vấn (100%) đều đánh giá là quá trình GPMB không làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái tại khu vực dự án, vì giai đoạn này dự án mới chỉ GPMB, chưa đi vào khai thác mỏ cho nên chưa có khí thải, rác thải, bụi và tiếng ồn.

+ Về thủ tục liên quan đến bồi thường GPMB: số người dân có ý kiến thủ tục dễ dàng chiếm tỷ lệ cao (64,29%), số người dân có ý kiến thủ tục rườm rà thấp hơn (35,71%).

+ Về hiểu biết về chính sách bồi thường GPMB của người dân: số người dân hiểu biết về chính sách bồi thường GPMB chiếm 34,29%, số người dân không hiểu biết về chính sách bồi thường GPMB chiếm tỷ lệ cao hơn (65,71%).

3.4. Thuận lợi và khó khăn trong công tác GPMB tại thành phố Cao Bằng

3.4.1. Thuận lợi

Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng là một dự án lớn của thành phố Cao Bằng, nhằm phát triển kinh tế - xã hội được các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị của thành phố quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB để triển khai thực hiện dự án.

Phần lớn người dân đều ủng hộ và chấp hành chủ trương thu hồi đất của Nhà nước để thực hiện dự án.

Tiến độ thực hiện công tác bồi thường GPMB tương đối nhanh.

Trong quá trình thực hiện, nhiều vấn đề thực tiễn phát sinh có liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ cần giải quyết, sau khi nhận được các văn bản, Hội đồng bồi thường xin ý kiến của UBND thành phố, UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan để nghiên cứu bổ sung các chính sách hỗ trợ có tính chất cá biệt kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, đáp ứng được quyền lợi chính đáng cho người dân có đất bị thu hồi.

3.4.2. Khó khăn, tồn tại

Tuy quá trình thu hồi đất, bồi thường GPMB để thực hiện dự án được các cấp Đảng ủy, chính quyền quan tâm, được phần lớn người dân ủng hộ, thủ tục bồi thường GPMB tương đối dễ dàng, không quá rườm rà, phức tạp, tiến độ thực hiện tương đối nhanh, Hội đồng bồi thường kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, đáp ứng được quyền lợi chính đáng cho người dân có đất bị thu hồi, song trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, tồn tại như sau:

- Công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về đất đai, về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất chưa được thường xuyên, sâu rộng; Nhận thức, tư tưởng và ý thức chấp hành chính sách pháp luật của một số bộ phận người dân có đất bị thu hồi vẫn chưa cao. Nhiều đối tượng còn muốn bồi thường những hạng mục và mức giá cao hơn trong quy định.

- Vấn đề giá bồi thường là một trong những tồn tại phổ biến và bức xúc của người dân, có nhiều kiến nghị, phản ánh nhất tại các dự án thu hồi đất.

Về giá bồi thường đất: Trong quá trình phỏng vấn lấy ý kiến của người dân bị thu hồi đất tại dự án cho thấy phần lớn ý kiến của người dân cho rằng mức giá bồi thường về đất quá thấp so với giá thị trường.

Về giá bồi thường nhà, tài sản, vật kiến trúc: Do giá cả thị trường biến động, nên việc điều chỉnh đơn giá không kịp thời, dẫn đến sự chênh lệch giữa giá bồi thường và giá thị trường.

- Việc xử lý những vướng mắc phát sinh của các cơ quan chức năng đôi khi còn chưa kịp thời, thắc mắc của người dân phần lớn tập trung ở đơn giá bồi thường hoặc hỗ trợ, một số vấn đề phức tạp về đất đai do quá khứ để lại và về vị trí, giá thu tiền tại khu tái định cư...

3.5. Một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của công tác GPMB của địa phương trong thời gian tới

- Cần tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân ở địa phương về sự cần thiết phải thu hồi đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn để người dân

hợp tác, đồng thời nên có chế độ khuyến khích đối với những hộ thực hiện bàn giao mặt bằng sớm.

- UBND tỉnh Cao Bằng cần xây dựng đơn giá bồi thường sát với giá thực tế tại nơi thực hiện dự án. Cần có nghiên cứu, khảo sát một cách toàn diện để có đủ thông tin, sử dụng phương pháp xác định giá đất một cách công khai, căn cứ theo từng loại đất, hạng đất, từng vùng và mức độ hoàn thiện cơ sở hạ tầng của khu vực cần định giá; Cần thường xuyên xác định lại đơn giá bồi thường tài sản trên đất bị thu hồi sao cho sát với thị trường để tránh sự chênh lệch giá, dẫn đến tình trạng kiến nghị, phản ánh, kéo dài thời gian GPMB, gây thiệt hại cho nhà đầu tư và gây bức xúc cho người dân, đồng thời lại tiếp tục dẫn đến tình trạng dự án không điều chỉnh giá kịp với sự biến động của thị trường theo thời gian.

- Về cải cách hành chính trong lĩnh vực bồi thường GPMB: UBND tỉnh cũng cần có quy định rõ về nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng Sở, ngành; rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

4. Kết luận

Kết quả đánh giá công tác bồi thường GPMB Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng đã cho một số kết luận sau:

Việc thực hiện các chính sách bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã được Hội đồng bồi thường của thành phố Cao Bằng cùng các cấp các ngành liên quan thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước và của UBND tỉnh Cao Bằng.

Kết quả bồi thường tại Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản niken - đồng thuộc xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng đã thực hiện giải phóng mặt bằng được 407.456,40 m² đất với 85 hộ được bồi thường sau khi thu hồi đất, kinh phí đã chi trả cho công tác bồi thường là 4.279.552.029 đồng, trong đó, kinh phí bồi thường về đất là 1.596.494.470 đồng, kinh phí bồi thường về tài sản, vật kiến trúc trên đất là 398.359.718 đồng và kinh phí bồi thường về cây cối, hoa màu là 2.293.697.841 đồng.

Kết quả điều tra ý kiến của người dân cho thấy, số người dân chưa hài lòng về đơn giá bồi thường chiếm tỷ lệ cao (57,14% - 68,57%), số người dân hài lòng chiếm tỷ lệ thấp hơn (31,43% - 57,14%), các ý kiến cho rằng giá bồi thường còn thấp so với giá thị trường; đa số người dân đánh giá tiến độ GPMB nhanh (84,29%), tất cả đều đánh giá công tác bồi thường GPMB chưa gây ô nhiễm môi trường (100%), phần lớn ý kiến đánh giá thủ tục dễ dàng (64,29%), song số người dân chưa hiểu biết về công tác bồi thường GPMB còn cao (65,71%).

Từ thực trạng phân tích, bài nghiên cứu đã đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác này là:

+ Tuyên truyền nâng cao nhận thức và hiểu biết cho người dân về công tác bồi thường GPMB các dự án.

+ Xây dựng đơn giá bồi thường cho phù hợp với giá thực tế.

+ Cải cách hành chính trong lĩnh vực bồi thường GPMB, đơn giản hóa thủ tục hành chính một cách tối đa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Cao Bang People's Committee, *Results of natural resources and environment management in 2022, directions and tasks in 2023*, 2022.
- [2] Center for Land Fund Development and GPMB of Cao Bang City, *Report on the implementation of GPMB projects in Cao Bang city and solutions to solve shortcomings and problems in 2020, 2021, 2022, 2022*.
- [3] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, Law No. 45/2013/QH13, November 29, 2013, *Land Law*, 2013.
- [4] Ministry of Natural Resources and Environment, *Circular No. 37/2014/TT-BTNMT dated June 30, 2014, Regulation on detailing compensation, support and resettlement for land acquired by the Government*, 2014.
- [5] Cao Bang People's Committee, *Decision No. 28/2021/QĐ-UBND dated October 15, 2021 on the promulgation of regulations on the price list of land types in the period of 2020-2024 in Cao Bang province*, 2021.

-
- [6] Cao Bang Provincial People's Committee, *Decision No. 1546/QĐ-UBND dated August 26, 2021 on approving specific land prices as a basis for calculating compensation when the State recovers land to implement the project: Open-pit mining of nickel-copper minerals in Chu Trinh commune, Cao Bang city*, 2021.
- [7] Cao Bang Provincial People's Committee, *Decision No. 14/2020/QĐ-UBND dated July 08, 2020 of Cao Bang Provincial People's Committee on the promulgation of regulations on compensation, support and resettlement when the State recovers land in Cao Bang province*, 2020.
- [8] H. V. Nguyen and K. T. S. Nguyen, "Actual situation of people's lives after land acquisition in Thai Nguyen City Center," *Journal of Soil Science*, no. 59, pp. 121-130, 2019.
- [9] T. Q. Vu , T. D. Le, T. T. Ta, and T. K. H. Vu, "Evaluation of site clearance compensation for the V Ring Road project in Hanoi Capital Region through Pho Yen town, Thai Nguyen province," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 228, no. 08, pp. 474-481, 2023.
- [10] V. B. Nguyen, "Actual situation of compensation, support and site clearance in some land acquisition projects in Luc Ngan district, Bac Giang province," *Journal of Soil Science*, no. 65, pp. 110-115, 2021.
- [11] T. Q. Vu, T. K. H. Vu, T. T. H. Nguyen, and X. N. Phung, "Assessment of compensation for site clearance the Phu Dong road project, Viet Tri city, Phu Tho province," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 191, no. 15, pp. 51-55, 2018.
- [12] T. T. T. Vu, T. H. Nguyen, T. H. Nguyen, and T. H. Nguyen, "Assessment of the current situation and some factors affecting the compensation and site clearance work in a number of projects in Thai Nguyen city," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 05, pp. 246-252, 2022.